

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST  
Ngày: 11-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Thế Chính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đoàn Văn Lược.

Ông Võ Phi Anh Toàn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2020/HSST-QĐ ngày 05 tháng 11 năm 202 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Chí C (Tên gọi khác: Lùn), sinh năm 1990 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí D và bà Nguyễn Thị L, tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2013/HSST ngày 10/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 23 tháng 12 ngày và phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2020 sau đó chuyển sang tạm giam đến ngày 19/6/2020, bị bắt tạm giam lại từ ngày 02/11/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Võ Phương L (Tên gọi khác: Bu), sinh năm 1985 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Tổ 5, ấp B, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị P, vợ tên Đặng Thị Ngọc M, có 02 người con sinh năm 2017 và năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/7/2015 bị Công an phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2020 đến ngày 11/5/2020; bị bắt tạm giam lại từ ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

3. Phạm Duy L1 (Tên gọi khác: Lượm), sinh năm 1994 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học

vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L2 và bà Phan Thị B (Đã chết), vợ tên Dương Thị Thanh H, có 01 người con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 23/QĐ-XPHC ngày 25/9/2018 của Công an huyện Bắc Tân Uyên xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2020 sau đó chuyển sang tạm giam đến ngày 19/6/2020; bị bắt tạm giam lại từ ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

4. Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1984 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Khu phố 5, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C1 và bà Lê Nguyễn M2 T1; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 756/HSPT ngày 16/5/2005 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí M2 xử phạt 14 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

5. Huỳnh Văn C2 (Tên gọi khác: Sáu Em), sinh năm 1963 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn C3 (Đã chết) và bà Phạm Thị Y (Đã chết), vợ tên Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1961, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1991, tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2020 sau đó chuyển sang tạm giam đến ngày 19/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

6. Hồ Văn H1, sinh năm 1964 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, Khu phố 2, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T2 (Đã chết), vợ tên Nguyễn Thị N1, sinh năm 1964; có 01 người con sinh năm 1993, tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/5/2020 đến ngày 11/5/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam lại từ ngày 04/11/2020 đến ngày 06/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

7. Nguyễn M2 H2 (Tên gọi khác: Tiền), sinh năm 1985 tại Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Khu phố 1, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M2 H3 và bà Trần Ngọc T3, tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2020 đến ngày 11/5/2020; bị bắt tạm giam lại từ ngày 04/11/2020 đến ngày 06/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh; có mặt.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê M2 H4, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu phố 8, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị Ngọc M1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 5, ấp B, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khu phố 2, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

4. Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

5. Ông Phạm Quang B2, sinh năm 1985. Địa chỉ: Tổ 3, Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

6. Ông Nguyễn Văn M2, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp 3, xã Bình S, huyện Long T, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

7. Bà Kim Thị S1, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp Vườn Vũ, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có mặt.

8. Bà Huỳnh Ngọc N4, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

9. Bà Dương Thị Thanh H5, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin giải quyết vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn C2 là cha ruột của Huỳnh Văn Đ. Huỳnh Văn C2 quen biết với Nguyễn Chí C, Phạm Duy L, Hồ Văn H1, Nguyễn Minh H2, Võ Phương L và Lê Minh H4. Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 01/5/2020, Nguyễn Chí C gọi điện thoại cho Huỳnh Văn C2 hỏi có chơi đánh bạc không thì C2 trả lời cứ lên nếu đủ người thì chơi. Sau đó, Huỳnh Văn C2 gọi điện thoại rủ Phạm Duy L và Võ Phương L đến tham gia đánh bạc. Khoảng 22 giờ 00 phút, Nguyễn Chí C, Phạm Duy L, Võ Phương L, Hồ Văn H1, Nguyễn M2 H2 và Lê Minh H4 đến nhà Huỳnh Văn C2 tại ấp Vườn Vũ, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để xe. Sau đó, Huỳnh Văn C2 dẫn 06 người đi bộ sang nhà của Huỳnh Văn Đ cách đó khoảng 100m. Huỳnh Văn C2 cùng những người này đi vào căn phòng trống ở giữa phòng bếp và phòng ngủ của vợ chồng Huỳnh Văn Đ. Huỳnh Văn Đ đi làm về nhìn thấy nhưng không nói gì. Bà Kim Thị S1 không biết C2 cùng những người này đánh bạc thắng thua bằng tiền trong nhà của mình. Khi vào trong phòng, Nguyễn Chí C lấy bộ bầu cua mang theo ra làm cái lắc bầu cua cho Huỳnh Văn C2, Hồ Văn H1, Phạm Duy L, Võ Phương L, Nguyễn Minh H2 đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 600.000 đồng. Lê Minh H4 chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Trong lúc Huỳnh Văn C2 và những người khác đánh bạc thì Đ và S1 đi ngủ. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02/5/2020, Công an huyện Bắc Tân Uyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ gồm:

- 02 bộ bầu cua đã qua sử dụng (Gồm 02 tờ giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 12 cục xốp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà).

- 01 hộp giấy hình tròn.

- 01 đĩa băng kim loại.

- Thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn C2 số tiền 3.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí C số tiền 8.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu bạc và 01 điện thoại di động hiệu Oppo Màu xanh.

- Thu giữ của bị cáo Hồ Văn H1 số tiền 217.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh H2 số tiền 1.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen.
- Thu giữ của bị cáo Phạm Duy L số tiền 17.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.
- Thu giữ của bị cáo Võ Phương L số tiền 21.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.
- 01 xe mô tô biển 61F2-7279, số máy C100ME5016739, số khung: C100ME5016739.
- 01 xe mô tô biển số 60L3-0847, số máy HC08E0035197, số khung: 08062Y035192.
- 01 xe mô tô biển số 61U1-0032, số máy 5B94017808, số khung: Y017808.
- 01 xe mô tô biển số 61G1-258.09, số máy: VMVTBB-D073137, số khung: DCD073137.

Quá trình điều tra xác định:

Huỳnh Văn C2 mang theo và sử dụng hết số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Huỳnh Văn C2 bị thua số tiền 500.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 3.000.000 đồng.

Nguyễn Chí C mang theo và sử dụng hết số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Nguyễn Chí C bị thua số tiền 1.500.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 8.500.000 đồng.

Hồ Văn H1 mang theo và sử dụng hết số tiền 7.717.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, H1 bị thua số tiền 7.500.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 217.000 đồng.

Võ Phương L mang theo và sử dụng hết số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Võ Phương L thắng được số tiền 15.000.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 21.000.000 đồng.

Phạm Duy L mang theo số tiền 19.300.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 5.300.000 đồng để đánh bạc, còn lại 14.000.000 đồng để riêng trong túi quần không sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi, Phạm Duy L thua số tiền 2.300.000 đồng; khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 17.000.000 đồng.

Nguyễn Minh H2 mang theo và sử dụng hết số tiền 4.700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Nguyễn Minh H2 bị thua số tiền 3.200.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 1.500.000 đồng.

Tổng số tiền Huỳnh Văn C2, Nguyễn Chí C, Hồ Văn H1, Võ Phương L, Phạm Duy L và Nguyễn Minh H2 sử dụng để đánh bạc là 37.217.000 đồng.

Ngày 11/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn C2, Nguyễn Chí C, Hồ Văn H1, Võ Phương L, Phạm Duy L và Nguyễn Minh H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngày 12/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên ra Quyết định khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn Đ để điều tra về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bà Kim Thị S1 không biết Huỳnh Văn C2, Nguyễn Chí C, Hồ Văn H1, Võ Phương L, Phạm Duy L và Nguyễn Minh H2 đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Bắc Tân Uyên không xử lý. Lê Minh H4 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên không xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 63/CT-VKS-BTU ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Chí C (Lùn), Huỳnh Văn C2 (Sáu Em), Hồ Văn H1, Võ Phương L (Bu), Phạm Duy L (Lượm), Nguyễn Minh H2 (Tiền) và Huỳnh Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

- Áp dụng Điều 36, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Duy L và Võ Phương L, mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 36, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C2, Hồ Văn H1 và Nguyễn Minh H2, mỗi bị cáo số tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 02 bộ bầu cua đã qua sử dụng (Gồm 02 tờ giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 12 cục xốp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà); 01 hộp giấy hình tròn; 01 đĩa bằng kim loại sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn C2; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu bạc thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí C; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh thu giữ của bị cáo Phạm Duy L và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của bị cáo Võ Phương L sử dụng liên lạc để đánh bạc, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh H2; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí C và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Hồ Văn H1 không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số 61U1-0032, số máy 5B94017808, số khung: Y017808 tạm giữ của bị cáo Phạm Duy L do ông Phạm Quang B2 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01/5/2020, bị cáo L mượn xe của ông B2 để sử dụng rồi tham gia đánh bạc thì ông B2 không biết. Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho ông Bình.

Đối với xe mô tô biển số 61G1-258.09, số máy: VMVTBB-D073137, số khung: DCD073137 tạm giữ của bị cáo Võ Phương L là của bà Đặng Thị Ngọc M1. Ngày 01/5/2020, L sử dụng xe đi tham gia đánh bạc thì bà M1 không biết. Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho bà M1.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 60L3-0847, số máy: 0035197, số khung: 035192 tạm giữ của bị cáo Nguyễn Chí C do ông Nguyễn Văn M2

đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo C mua lại xe của một người không rõ lai lịch ở tỉnh Đồng Nai nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến làm việc. Ngày 01/5/2020, bị cáo C sử dụng xe đi đánh bạc, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Dream màu nâu biển số 61F2-7279, số máy: C100ME5016739, số khung: C100ME5016739 tạm giữ của bị cáo Hồ Văn H1 do ông Nguyễn Hữu S đứng tên chủ sở hữu. Ông S đã bán lại cho một người không rõ lai lịch nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Chiếc xe là tài sản chung của bị cáo H1 và bà Nguyễn Thị N1 mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 01/5/2020, bị cáo H1 sử dụng xe để đi đánh bạc thì bà N1 không biết, đề nghị tịch thu ½ trị giá chiếc xe sung quỹ Nhà nước và trả lại cho bà N1 ½ trị giá chiếc xe.

Tổng số tiền 37.217.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đề nghị tịch thu nộp sung quỹ Nhà nước. Số tiền 14.000.000 đồng tạm giữ của Phạm Duy L không sử dụng đánh bạc, đề nghị tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố, không tranh luận và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Ông Lê Minh H4, ông Nguyễn Hữu S, ông Nguyễn Văn M2, bà Huỳnh Ngọc N1 và bà Dương Thị Thanh H5, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa xác định:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02/5/2020 tại nhà của bị cáo Huỳnh Văn Đ thuộc ấp Vườn Vũ, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; các bị cáo Huỳnh Văn C2, Nguyễn Chí C, Hồ Văn H1, Võ Phương L, Phạm Duy L và Nguyễn Minh H2 đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua với tổng số tiền 37.217.000 đồng (Ba mươi bảy triệu hai trăm mười bảy ngàn đồng) thì bị bắt quả tang. Bị cáo Huỳnh Văn Đ không trực tiếp đánh bạc nhưng có hành vi để cho các bị cáo khác đánh bạc thắng thua bằng tiền trong nhà của mình; cụ thể:

Bị cáo Huỳnh Văn C2 mang theo và sử dụng hết số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, bị cáo Huỳnh Văn C2 bị thua số tiền 500.000 đồng, khi Công an bắt quả tang bị thu giữ số tiền 3.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Chí C mang theo và sử dụng hết số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, bị cáo Nguyễn Chí C bị thua số tiền 1.500.000 đồng, khi Công an bắt quả tang bị thu giữ số tiền 8.500.000 đồng.

Bị cáo Hồ Văn H1 mang theo và sử dụng hết số tiền 7.717.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, bị cáo Hồ Văn H1 bị thua số tiền 7.500.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 217.000 đồng.

Bị cáo Võ Phương L mang theo và sử dụng hết số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, bị cáo Võ Phương L thắng được số tiền 15.000.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 21.000.000 đồng.

Bị cáo Phạm Duy L mang theo số tiền 19.300.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 5.300.000 đồng để đánh bạc, còn lại 14.000.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi, bị cáo Phạm Duy L bị thua số tiền 2.300.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 17.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Minh H2 mang theo và sử dụng hết số tiền 4.700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Nguyễn Minh H2 bị thua số tiền 3.200.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ số tiền 1.500.000 đồng.

[4] Xét thấy hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-BTU ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố các bị cáo Nguyễn Chí C (Lùn), Huỳnh Văn C2 (Sáu Em), Hồ Văn H1, Võ Phương L (Bu), Phạm Duy L (Lượm), Nguyễn Minh H2 (Tiền) và Huỳnh Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau:

[7] Về vai trò, nhân thân của các bị cáo: Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo Nguyễn Chí C, Huỳnh Văn C2, Hồ Văn H1, Võ Phương L, Phạm Duy L, Nguyễn Minh H2 tham gia đánh bạc là những người thực hành, bị cáo Huỳnh Văn Đ tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức. Các bị cáo Phạm Duy L, Võ Phương L và Huỳnh Văn Đ có nhân thân xấu.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2013/HSST ngày 10/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 23 tháng 12 ngày và phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng, bị cáo C chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo Huỳnh Văn C2, Hồ Văn H1, Nguyễn M2 H2, Phạm Duy L, Võ Phương L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[10] Xét bị cáo Nguyễn Chí C có tiền án về tội đánh bạc, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly khỏi xã hội một thời gian và xử phạt bổ sung bị cáo bằng hình phạt tiền mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[11] Đối với các bị cáo Phạm Duy L, Võ Phương L, Huỳnh Văn Đ nhân thân xấu nhưng có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thời gian các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam cũng đủ để các bị cáo nhận ra được hành vi sai trái, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là hình phạt chính và áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền là đủ sức giáo dục, răn đe các bị cáo và cũng đủ tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội. Xét các bị cáo là những người lao động có thu nhập thấp nên khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập của các bị cáo.

[12] Đối với các bị cáo Hồ Văn H1, Huỳnh Văn C2, Nguyễn Minh H2 có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[13] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh H2; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí C và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Hồ Văn H1 không liên quan đến phạm tội. Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả cho các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển số 61U1-0032, số máy 5B94017808, số khung: Y017808 tạm giữ của bị cáo Phạm Duy L do ông Phạm Quang B1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01/5/2020, bị cáo L mượn xe của ông B1 để sử dụng rồi đánh bạc thì ông B1 không biết. Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho ông B1 là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 61G1-258.09, số máy: VMVTBB-D073137, số khung: DCD073137 tạm giữ của bị cáo Võ Phương L là của bà Đặng Thị Ngọc M1. Ngày 01/5/2020, bị cáo L sử dụng xe đi đánh bạc thì bà M1 không biết. Ngày 11/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã trả lại cho bà M1 là phù hợp với quy định pháp luật.

Xét 02 bộ bầu cua đã qua sử dụng (Gồm 02 tờ giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 12 cục xốp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà); 01 hộp giấy hình tròn; 01 đĩa bằng kim loại các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Huỳnh Văn C2; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu bạc thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí C; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh thu giữ của bị cáo Phạm Duy L và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của bị cáo Võ Phương L liên lạc để đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 60L3-0847, số máy: 0035197, số khung: 035192 tạm giữ của bị cáo Nguyễn Chí C do Nguyễn Văn M2 đứng

tên chủ sở hữu. Bị cáo C mua lại xe của một người không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến làm việc. Ngày 01/5/2020, bị cáo C sử dụng xe đi đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Dream màu nâu biển số 61F2-7279, số máy: C100ME5016739, số khung: C100ME5016739 tạm giữ của bị cáo Hồ Văn H1 do ông Nguyễn Hữu S đứng tên chủ sở hữu. Ông S đã bán lại cho một người không rõ lai lịch nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Chiếc xe là tài sản chung của bị cáo Hồ Văn H1 và bà Nguyễn Thị N1 mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 01/5/2020, bị cáo H1 sử dụng xe để đi đánh bạc thì bà N1 không biết, cần trả lại xe mô tô biển số 61F2-7279 cho bà N1 được quản lý, sử dụng và buộc bị cáo H1 nộp số tiền 2.000.000 đồng (Tương đương 1/2 trị giá chiếc xe) để sung quỹ Nhà nước.

Tổng số tiền 37.217.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền 14.000.000 đồng tạm giữ của Phạm Duy L không sử dụng đánh bạc cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[14] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh H2, về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của Kiểm sát viên đối với các bị cáo Nguyễn Chí C, Huỳnh Văn C2, Hồ Văn H1, Võ Phương L, Phạm Duy L và Huỳnh Văn Đ là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí C (Lùn), Huỳnh Văn C2 (Sáu Em), Hồ Văn H1, Võ Phương L (Bu), Phạm Duy L (Lượm), Nguyễn Minh H2 (Tiền) và Huỳnh Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C (Lùn) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/11/2020, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2020 đến ngày 19/6/2020.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Chí C số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

1.2. Áp dụng Điều 36, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Võ Phương L (Bu) 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2020 đến ngày 11/5/2020 và từ ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 (Tương đương 01 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 13 (Mười ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Bạch Đằng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Võ Phương L (Bu) số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Phạm Duy L (Lượm) 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2020 đến ngày 19/6/2020 và từ

ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 (Tương đương 05 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 09 (Chín) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Phạm Duy L (Lượng) số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 (Tương đương 12 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Văn Đ số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

1.5. Áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn C2 (Sáu Em) số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn H1 số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H2 (Tiền) số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

02 bộ bầu cua đã qua sử dụng (Gồm 02 tờ giấy có hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà và 12 cục xốp có dán hình bầu, cua, tôm, cá, nai, gà).

01 hộp giấy hình tròn.

01 đĩa bằng kim loại.

2.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu bạc.

01 điện thoại di động hiệu Samsung màu.

01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh biển số 60L3-0847, số máy: 0035197, số khung: 035192.

Số tiền 37.217.000 đồng (Ba mươi bảy triệu hai trăm mười bảy nghìn đồng).

2.3. Tạm giữ số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) của bị cáo Phạm Duy L để đảm bảo thi hành án.

2.4. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N1 01 xe mô tô hiệu Honda Dream màu nâu biển số 61F2-7279, số máy: C100ME5016739, số khung: C100ME5016739.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên; số tiền 51.217.000 đồng tại Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1119985.00000 ngày 13/10/2020 tại Kho bạc Nhà nước Bắc Tân Uyên).*

2.5. Buộc bị cáo Hồ Văn H1 nộp lại số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Chí C (Lùn), Huỳnh Văn C2 (Sáu Em), Hồ Văn H1, Võ Phương L (Bu), Phạm Duy L (Lượm), Nguyễn Minh H2 (Tiền), Huỳnh Văn Đ; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

**4. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Bạch Đằng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thê Chính**

**THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Văn Lước**

**Võ Phi Anh Toàn**

**Hồ Thế Chính**